

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 14/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 - Ông Hoàng Văn Dự.

2 - Ông Bế Văn Thắng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 15/4/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

La Văn Q, Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 28/12/1993 tại huyện T, Cao Bằng. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông La Văn T và bà Dương Thị M, đều đã chết; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 05/02/2018 và ngày 11/4/2018 bị Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức Cảnh cáo. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng (*có mặt*).

- **Người bị hại:** Anh Phạm Văn H, sinh năm 1984; trú tại xóm N, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng. (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong các ngày 02 tháng 01 năm 2019 và ngày 03 tháng 01 năm 2019, La Văn Q sinh năm 1993, trú tại xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã thực hiện 02 (hai) lần trộm cắp cột sắt (loại cột sắt dùng để đỡ bê tông làm trụ nhà) thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q, địa chỉ xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 02 giờ ngày 02 tháng 01 năm 2019, La Văn Q một mình đi bộ từ đầu cầu Việt Nhật thuộc tổ dân phố 2, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng đến Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến cổng công ty, quan sát thấy không có người, Q đã đi vào cổng chính, đi đến khoảng đất trống giữa hai kho máy lạnh thì phát hiện có nhiều cột sắt (loại cột sắt

dùng để đổ bê tông làm trụ nhà) để cạnh tường kho để máy lạnh. Q dùng hai tay nhấc lấy một cột sắt có đặc điểm được làm từ 04 thanh sắt loại Fi 18 dài 3.9m và 42 chiếc đai sắt loại Fi 06 ra phía tường rào của Công ty, tiếp giáp với đường đi lối mở Nà Đoòng, rồi quay lại lấy thêm một cột sắt có đặc điểm tương tự. Sau đó, Q đẩy hai cột sắt vừa lấy trộm được ra khỏi hàng rào của công ty và đi bộ ra cổng chính đến vị trí có cột sắt, dùng dây buộc hai cột sắt lại với nhau rồi vác hai cột sắt đi bộ đem về cất giấu tại gầm cầu Việt Nhật.

Sau khi cất giấu cột sắt xong, Q tiếp tục quay lại Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q để lấy trộm thêm cột sắt. Tuy nhiên, do lúc này trời đã gần sáng nên Q đã trèo qua tường rào để đi vào sân của công ty đến vị trí có sắt bằng phương thức, thủ đoạn tương tự như lần trộm cắp thứ nhất, Q lấy trộm được thêm hai cột sắt có đặc điểm tương tự như lần trộm cắp thứ nhất đem về cất giấu tại gầm cầu Việt Nhật. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày Q đem tất cả số cột sắt lấy trộm được bán cho một người phụ nữ không quen biết làm nghề thu mua phế liệu được tổng số tiền là 170.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên Q đã đem mua ma túy để sử dụng cho bản thân hết. Hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh chưa thu hồi được các tài sản kể trên. Ngày 28 tháng 01 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Trà Lĩnh kết luận tại thời điểm bị chiếm đoạt 04 cột sắt và 42 chiếc đai sắt Fi 06 trong vụ trộm cắp xảy ra tại Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q có giá trị là 2.512.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 03 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2019, La Văn Q tiếp tục một mình đi bộ đến Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q và bằng phương thức, thủ đoạn tương tự lần trộm cắp tài sản ngày 02/01/2019 lấy trộm được thêm 02 cột sắt có đặc điểm một cột sắt được làm từ 04 thanh sắt loại Fi 18 dài 2,9m và 13 chiếc đai sắt loại Fi 06. Số cột sắt trên Q đã đem bán cho một người phụ nữ không quen biết làm nghề thu mua phế liệu được số tiền 90.000 đồng để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh chưa thu hồi được các tài sản kể trên. Ngày 28/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Trà Lĩnh kết luận tại thời điểm bị chiếm đoạt 02 cột sắt và 13 chiếc đai sắt Fi 06 trong vụ trộm cắp xảy ra tại Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q thuộc xóm N, Thị trấn H, huyện T ngày 03/01/2019 có giá trị là 920.000 đồng.

Vụ việc trên đã được Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q, đại diện là ông Phạm Văn H, sinh năm 1984, trú tại xóm N, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh để yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSTL ngày 13/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh đã truy tố bị cáo La Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo La Văn Q thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo nghiện và thường xuyên sử dụng Heroine từ năm 2015, mỗi ngày sử dụng 01 - 02 lần với số tiền khoảng 200.000 đồng. Mục đích bị cáo lấy trộm tài sản là để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Phạm Văn H vắng mặt nhưng tại các bản khai tại Cơ quan điều tra khai: tài sản bị mất trộm bị cáo Q đã đem đi tiêu thụ, bị cáo là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp nên tôi không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với tài sản. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị xử lý nghiêm theo pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo La Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo La Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù; truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 260.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên mà chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Trà Lĩnh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo La Văn Q nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện 02 lần lấy trộm tài sản là cột sắt (loại dùng để đổ bê tông làm trụ nhà) thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Q (đại diện là ông Phạm Văn H) với tổng giá trị là 3.432.000 đồng (theo kết luận ngày 28/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Lĩnh). Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo La Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết pháp luật, bản thân đã nhiều lần bị các cơ quan chức năng xử lý bằng biện pháp hành chính, song không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục sử dụng ma túy, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với người phụ nữ làm nghề thu mua phế liệu tại huyện Trà Lĩnh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và triệu tập đối với Nguyễn Thị L, sinh năm 1979, trú tại xóm T, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng, làm nghề thu mua phế liệu. Tại Cơ quan điều tra, bà L khai trong các ngày 02 và 03/01/2019 bà không được thu mua sắt dùng để làm vật liệu xây dựng. Nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà L là có căn cứ.

* Nhân thân người phạm tội: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 05/02/2018 và ngày 11/4/2018 bị Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo. Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để xử lý nghiêm người phạm tội và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan Điều tra và tại Tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6]. *Về hướng xử lý vật chứng của vụ án*: Vật chứng của vụ án là 06 cột sắt và 52 chiếc đai sắt kích cỡ khác nhau. Số vật chứng trên bị cáo Q đã đem đi tiêu thụ nên không đặt ra vấn đề cần xử lý. Tuy nhiên, cần truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 260.000 đồng bị cáo phạm tội mà có.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị chiếm đoạt nên không xem xét.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo La Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo La Văn Q **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/02/2019.
3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị chiếm đoạt nên không đặt vấn đề cần xem xét, giải quyết.
4. Về vật chứng của vụ án: Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 260.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.
5. Về án phí: Bị cáo La Văn Q chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh CB;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- VKSND huyện, Công an huyện;
- THADS huyện; Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã X, huyện T, Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Thụ